

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH GIA
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2022/HS-ST
Ngày 15-6-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIA, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Hiệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Văn Chung.

Ông Nông Ngọc Nam.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Hợi, Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Luân Văn T, sinh ngày 14 tháng 7 năm 2001 tại huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn V, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Luân Văn K và bà Hà Thúy Đ; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử lý trách nhiệm hình sự, vi phạm hành chính; bị bắt tạm giam từ ngày 28/01/2022 đến ngày 14/3/2022 được tại ngoại tại nơi cư trú. Có mặt.

*** Bị hại:** Anh Lý Văn T, sinh năm 1995. Địa chỉ: Xóm H, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Có mặt.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Đặng Hữu M, sinh năm 2001. Địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Anh Ngô Thế V, sinh năm 2001. Địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

3. Anh Hà Trọng N, sinh năm 2002. Địa chỉ: Thôn Nà Pàn, xã Hoa Thám, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Bà Trương Hồng T, sinh năm 1972. Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

2. Anh Nông Văn H, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn Kim Liên, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

3. Anh Hoàng Hùng S, sinh năm 1997. Địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

4. Anh Hoàng Văn N, sinh năm 1992. Địa chỉ: Thôn Kim Liên, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

5. Anh Hoàng Văn S, sinh năm 1997. Địa chỉ: Thôn V, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

6. Anh Hoàng Văn T, sinh năm 1993. Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ ngày 08/11/2021, Luân Văn T cùng nhóm bạn gồm: Đặng Hữu M, Ngô Thế V và Hà Trọng N đến ăn đêm, uống rượu tại quán bà Trương Hồng T, trú tại thôn N, xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Trong quán bà Trương Hồng T khi đó, còn có nhóm khác gồm: Lý Văn T, Hoàng Văn T, Nông Văn H, Hoàng Văn N, Hoàng Hùng S và Hoàng Văn S cũng đang ăn đêm, uống rượu tại đó. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày thì cả nhóm gồm: Hoàng Văn T, Nông Văn H, Hoàng Văn N và Hoàng Văn S, Lý Văn T và Hoàng Hùng S ra về. Do thấy có người quen trong nhóm bạn của Luân Văn T ngồi ở bàn bên cạnh nên Hoàng Hùng S và Lý Văn T chưa về ngay mà còn sang giao lưu uống rượu cùng. Trong quá trình giao lưu, uống rượu giữa Lý Văn T và nhóm thanh niên trên có lời qua tiếng lại với nhau, xảy ra xích mích. Khi đó Hà Trọng N đã đứng dậy dùng chân phải đạp 01 (Một) phát vào vùng bụng của Lý Văn T. Thấy trong quán có sự việc xô xát nên bà Trương Hồng T đã yêu cầu tất cả nhóm thanh niên ra khỏi quán, rồi bà Trương Hồng T đóng cửa quán lại, không bán hàng nữa. Trước khi ra khỏi quán, Luân Văn T đã cầm theo một chiếc cốc thủy tinh có sẵn trên bàn (loại cốc thủy tinh trong suốt có trang trí hoa văn màu đỏ, đường kính miệng và đáy là 07cm, cao 08cm) rồi đi ra ngoài đường đoạn trước cửa quán bà Trương Hồng T. Biết có sự việc xô xát nên nhóm thanh niên gồm: Hoàng Văn T, Nông Văn H, Hoàng Văn N và Hoàng Văn S đã quay lại. Sau khi ra khỏi quán, một số người trong nhóm của Lý Văn T và nhóm của Luân Văn T tiếp tục có lời qua tiếng lại, xảy ra xô xát, đánh nhau. Cụ thể: Hoàng Văn T đã lao vào dùng tay đánh Hà Trọng N và Ngô Thế V; Hà Trọng N dùng tay phải đâm lại 03

(Ba) phát vào vai trái Hoàng Văn T; Ngô Thế V dùng tay phải nắm lại 02 (Hai) phát vào vai bên phải của Hoàng Văn T; Hoàng Văn S đánh 02 (Hai) phát vào phía người Đặng Hữu M. Tuy nhiên, Hoàng Văn T, Hà Trọng N, Ngô Thế V và Đặng Hữu M không bị thương tích gì. Trong lúc hai nhóm thanh niên đang lờ qua tiếng lại, xô xát với nhau, Luân Văn T đã cầm trên tay phải chiếc cốc thủy tinh có sẵn trước đó tiến về phía Lý Văn T khi cách khoảng 01m (một) thì T ném trực tiếp vào vùng đỉnh trán bên phải của Lý Văn T làm cốc vỡ thành nhiều mảnh, Thắng bị thương tích chảy máu. Thấy Lý Văn T bị thương tích thì nhóm thanh niên kết thúc sự việc xô xát với nhau. Sau đó Lý Văn T được đưa đến Trạm y tế xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn xử lý vết thương và chuyển đến theo dõi, điều trị tại bệnh viện đa khoa huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên từ ngày 09/11/2021 đến ngày 16/11/2021 thì ra viện.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 22/2022/PYTT ngày 20/01/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Lạng Sơn kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là:

- Sẹo vết thương vùng trán phải sát chân tóc: 03%.
- Sẹo vết thương vùng trán phải: 03%.
- Sẹo vết thương vùng trán phải, cách đầu trong cung mày phải 1,5cm: 03%.
- Sẹo vết thương vùng trán phải nham nhở hình vòng cung cách đuôi cung mày phải 1cm: 03%.
- Cơ chế hình thành vết thương: Do vật tày cứng có cạnh tác động trực tiếp gây nên.

Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lý Văn T là: 12% (mười hai phần trăm).

Tại Bản cáo trạng số 10/CT-VKSBG ngày 17/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Luân Văn T về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Hoàng Văn T, Hà Trọng N, Ngô Thế V, Hoàng Văn S đã có hành vi xô xát đánh nhau gây mất an ninh trật tự. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện tách riêng hành vi của các đối tượng này chuyển Công an huyện B xử phạt vi phạm hành chính theo thẩm quyền.

Đối với Nông Văn H, Hoàng Văn N, Hoàng Hùng S là những người làm chứng có mặt chứng kiến tại hiện trường, không tham gia xúi giục, giúp sức bị can thực hiện hành vi phạm tội. Do đó không xem xét trách nhiệm xử lý đối với Nông Văn H, Hoàng Văn N, Hoàng Hùng S.

Tại phiên tòa, bị cáo Luân Văn T khai nhận, hành vi cố ý gây thương tích như Cáo trạng truy tố ra trước Tòa là đúng.

Bị hại anh Lý Văn T trình bày không có ý kiến bồi thường gì thêm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hà Trọng N, Ngô Thế V, anh Đặng Hữu M tự nguyện liên đới bồi thường cho bị hại và không có ý kiến gì thêm.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Luân Văn T phạm tội Cố ý gây thương tích:

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, Điều 50, điểm b, i khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Luân Văn T từ 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 04 (bốn) năm đến 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, giao bị cáo cho UBND xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn quản lý giáo dục.

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận bị cáo Luân Văn T cùng những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đặng Hữu M, Ngô Thế V và anh Hà Trọng N đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Lý Văn T số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng). Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên đề nghị không xem xét.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Hà Trọng N, anh Ngô Thế V không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; lời nói sau cùng bị cáo xin đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo để làm người dân có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc xét xử vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đặng Hữu M, người làm chứng bà Trương Hồng T, anh Hoàng Hùng S, anh Hoàng Văn S, anh Hoàng Văn T được Tòa án nhân dân huyện B triệu tập hợp lệ đến phiên tòa. Xét thấy bị cáo yêu cầu xử vắng mặt; mặt khác trong hồ sơ cơ quan điều tra đã tiến hành lấy lời khai những người này, bị cáo cũng đã thừa nhận hành vi phạm tội. Anh Đặng Hữu M có đơn xin xét xử vắng mặt. Việc vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đặng Hữu M, người làm chứng bà Trương Hồng T, anh Hoàng Hùng S, anh Hoàng Văn S, anh Hoàng Văn T không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án; do đó căn cứ khoản 1

Điều 292 và khoản 1 Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự; Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người trên.

[3] Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa bị cáo Luân Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân. Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra; phù hợp với lời khai của người làm chứng và cũng phù hợp với các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, cụ thể: Đêm ngày 08/11/2021, tại đường trước cửa quán bà Trương Hồng T, bị cáo Luân Văn T có hành vi dùng tay phải cầm cốc ném trực tiếp vào vùng trán phải của Lý Văn T gây thương tích. Kết luận giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể của Lý Văn T là 12% (mười hai phần trăm). Do đó có căn cứ xác định bị cáo Luân Văn T phạm tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố bị cáo hoàn toàn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng hành vi của bị cáo thực hiện là coi thường pháp luật, xâm phạm đến sức khỏe của người khác, ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Hành vi đó cần phải được xử nghiêm minh trước pháp luật.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo; tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về tình tiết tăng nặng: Không có.

[7] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, không có tiền án tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng.

[8] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo Luân Văn T tuy thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội nhưng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo đang bị điều trị bệnh thận hư, hàng ngày phải uống thuốc điều trị và khám định kỳ. Căn cứ theo Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Xét thấy không cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà xét xử bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo để bị cáo yên tâm cải tạo, giáo dục tại địa phương trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Việc cho bị cáo hưởng án treo cũng không gây nguy hại cho xã hội, không ảnh hưởng đến việc đấu tranh phòng chống tội phạm mà vẫn đảm bảo được sự nghiêm minh của pháp luật đồng thời thể hiện sự khoan hồng của nhà nước đối với người biết ăn năn hối cải.

[9] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Lý Văn T không có yêu cầu bồi thường trách gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét. Ghi nhận bị cáo Luân Văn T

và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đặng Hữu M, Ngô Thế V và anh Hà Trọng N đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Lý Văn T số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

[10] Về xử lý vật chứng: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[11] Căn cứ theo Điều 135; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Luân Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

[12] Đối với người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án anh Hà Trọng N, anh Ngô Thế V có mặt tại phiên tòa; anh Đặng Hữu M vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra và tại đơn xin xét xử vắng mặt đã tự nguyện bồi thường cho bị hại anh Lý Văn T, không có ý kiến gì thêm nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[13] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt cũng như các vấn đề khác đối với bị cáo là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 135; Điều 136; Điều 262; khoản 1 Điều 292; khoản 1 Điều 293; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào khoản 1 Điều 6; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Luân Văn T phạm tội Cố ý gây thương tích.

Xử phạt bị cáo Luân Văn T 02 (hai) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 04 (bốn) năm. Thời gian chấp hành tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Luân Văn T cho Ủy ban nhân dân xã H, huyện B, tỉnh Lạng Sơn và gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 và khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự.

Ghi nhận bị cáo Luân Văn T và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đặng Hữu M, Ngô Thế V và anh Hà Trọng N đã tự nguyện bồi thường cho bị hại Lý Văn T số tiền 20.000.000 đồng (hai mươi triệu đồng).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Luân Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách Nhà nước.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Ngô Thế V, anh Hà Trọng N báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đặng Hữu M báo cho biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- CCTHADS huyện B, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Dương Thị Hiệt